

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 27/2022/QĐST-KDTM

Ba Đình, ngày 04 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 144; khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án năm 2009; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 34/2022/TL – KDTMST ngày 25 tháng 3 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2022 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIB)**. Trụ sở: Trụ sở: Tầng 1 (tầng trệt) và tầng 2 Tòa nhà S - 111A P, phường B, quận 1, Thành phố H. Người đại diện theo pháp luật: ông Hàn Ngọc V, chức vụ: Tổng Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Thành C theo Giấy ủy quyền số 94287.21 ngày 08/11/2021. Ông Trần Thành C ủy quyền lại cho ông Quách Văn T, ông Trình Hoàng K, Trương Văn Q theo Giấy ủy quyền số 024887.22 ngày 24/3/2022.

* Bị đơn: **Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Đ (Công ty Đ)**. Địa chỉ: Số 118 đường Y, phường N, quận B, thành phố H. Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Duy T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ và trách nhiệm trả nợ: 1. Về số tiền nợ và trách nhiệm trả nợ: Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Đ xác nhận còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Tế Việt Nam tạm tính đến hết ngày 24/3/2022, số tiền là:

337.276.611 (Ba trăm ba mươi bảy triệu, hai trăm bảy mươi sáu nghìn, sáu trăm mười một) đồng, trong đó gồm có: Nợ gốc là: **307.916.414** (Ba trăm linh bảy triệu, chín trăm mười sáu nghìn, bốn trăm mười bốn) đồng, nợ lãi trong hạn là: **24.361.122** (Hai mươi tư triệu, ba trăm sáu mươi một nghìn, một trăm hai mươi hai) đồng, nợ lãi quá hạn là: **4.999.075** (Bốn triệu, chín trăm chín mươi chín nghìn, không trăm bảy mươi lăm) đồng theo Hợp đồng tín dụng số 5.2168.17.866.HĐTD ngày 17/11/2017; Khế ước nhận nợ số 5.2168.17.866.KUNN ngày 17/11/2017 và Phụ lục sửa đổi, bổ sung Hợp đồng tín dụng số 5.2168.17.866.HĐTD ngày 17/11/2017 và Sửa đổi, bổ sung Khế ước nhận nợ của Hợp đồng tín dụng số 5.2168.17.866.HĐTD.

2. Về phương án và lộ trình trả nợ cụ thể như sau:

Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Đ và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam thống nhất phương án trả nợ cụ thể như sau:

- Chậm nhất ngày 04/4/2022 Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Đ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam số tiền tạm tính đến ngày 24/3/2022, số tiền là: **337.276.611** (Ba trăm ba mươi bảy triệu, hai trăm bảy mươi sáu nghìn, sáu trăm mười một) đồng, trong đó gồm có: Nợ gốc là: **307.916.414** (Ba trăm linh bảy triệu, chín trăm mười sáu nghìn, bốn trăm mười bốn) đồng, nợ lãi trong hạn là: **24.361.122** (Hai mươi tư triệu, ba trăm sáu mươi một nghìn, một trăm hai mươi hai) đồng, nợ lãi quá hạn là: **4.999.075** (Bốn triệu, chín trăm chín mươi chín nghìn, không trăm bảy mươi lăm) đồng.

Kể từ ngày 25 tháng 3 năm 2022 Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Đ phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 5.2168.17.866.HĐTD ngày 17/11/2017; Khế ước nhận nợ số 5.2168.17.866.KUNN ngày 17/11/2017 và Phụ lục sửa đổi, bổ sung Hợp đồng tín dụng số 5.2168.17.866.HĐTD ngày 17/11/2017 và Sửa đổi, bổ sung Khế ước nhận nợ của Hợp đồng tín dụng số 5.2168.17.866.HĐTD cho đến khi tất toán xong toàn bộ khoản vay.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Án phí kinh doanh thương mại:

Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Đ tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm là **8.431.915** (Tám triệu, bốn trăm ba mươi một nghìn, chín trăm mười lăm) đồng.

Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam không phải chịu án phí sơ thẩm và được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí là **8.000.000 (Tám triệu)** đồng theo đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0068054 ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Chi Cục thi hành án dân sự quận B, thành phố H.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;*
- *Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhung